

Bản án số **125/2023/HSST**

Ngày 05/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Thu Phương;**

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Anh Vân

Bà Trần Thu Phương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/TLST - HS ngày 25/5/2023 đối với bị cáo:

Vương Duy A, sinh năm 1971; Giới tính: Nam; HKTT: Số 93 ngõ 53 Ngọa Long, TDP Văn Trì 4, phường M, Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ tên bố: Vương Duy D (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C (đã chết); Họ tên vợ: Nguyễn Thị Mai H; Con: Có 02 con, lớn sinh 1993, nhỏ sinh 2001.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án

- Ngày 17/10/1995, Tòa án huyện Từ Liêm xử phạt 15 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về quản lý và bảo vệ đất đai. A đã chấp hành xong hình phạt tù. Ra trại ngày 18/7/1996. Xác minh thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, xác định A đã thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm 50.0000 đồng tại biên lai số 004322 ngày 16/7/1998; về khoản thu lợi bất chính 36.050.000 đồng, Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm không thấy thể hiện trong hồ sơ thi hành án lưu trữ. *(chưa được xóa án tích)*.

Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm.

Nhân thân: Bản án số 175/HSST ngày 20/9/2007, Tòa án huyện Từ Liêm (cũ) xử phạt A 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bản án số 22/HSPT ngày 14/01/2008 của Tòa án TP Hà Nội tuyên y án sơ thẩm. A đã chấp hành xong hình phạt tù. Ra trại ngày 13/4/2010. Xác minh thi hành án xác định A đã chấp hành xong. *(đã được xóa án tích).*

Danh chỉ bản số 00097, lập ngày 13/02/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Quốc Hùng và luật sư Nguyễn Ngọc Mai- Văn phòng luật sư Trần Quốc Hùng – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. *Luật sư Hùng có mặt, luật sư Mai vắng mặt.*

Người bị hại: Ông Nghiêm Văn Hùng, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn Phụng Vũ, xã Phụng Dục, huyện Phú Xuyên, Hà Nội. *Có đơn xin vắng mặt.*

Người làm chứng:

1/ Chị Nguyễn Thị Liên, Sinh năm: 1978; *Vắng mặt tại phiên tòa*

2/ Anh Dương Đức Thái, Sinh năm: 1995; *Vắng mặt tại phiên tòa*

3/ Chị Dương KhA Ni, Sinh năm: 1992; *Vắng mặt tại phiên tòa*

4/ Bà Doãn Thị Kim Anh, Sinh năm: 1965; *Vắng mặt tại phiên tòa*

Cùng HKTT: Thôn Phụng Vũ, xã Phụng Dục, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

5/ Anh Nguyễn Tiến Dũng, Sinh năm 1973; HKTT: Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên tòa*

6/ Anh Nguyễn Đình Hưng, Sinh năm 1981; HKTT: TDP Văn Trì 2, phường Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/3/2021, ông Nghiêm Văn Hùng (SN:1962-NKTT: Thôn Phụng Vũ, xã Phụng Dục, huyện Phú Xuyên, Hà Nội) đến Công an quận Bắc Từ Liêm trình báo về việc: ông bị Vương Duy A lừa đảo chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng vào đầu năm 2020 tại phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm thông qua việc A hứa lo giảm án cho con ông nhưng không được và không trả lại tiền cho ông. Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã thụ lý giải quyết và tiến hành xác minh, xác định đơn tố giác của ông Nghiêm Văn Hùng là có căn cứ. Ngày 13/01/2023, cơ quan CSĐT- Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Vương Duy A về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản để tiến hành điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

* *Thu giữ của ông Nghiêm Văn Hùng:* 01 USB có file ghi âm ghi lại giọng nói của Vương Duy A thừa nhận A cầm 300.000.000 đồng của ông Nghiêm Văn Hùng để lo giảm án cho con trai ông Hùng.

* *Thu giữ của Vương Duy A:* 01 điện thoại Iphone 13 màu hồng, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng, số imei:355178634872936, lắp sim số: 0903494855. Kiểm tra điện thoại của A không phát hiện được nội dung gì.

Ngày 16/7/2021, cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 407 trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định đối với 01 USB đã thu giữ của ông Nghiêm Văn Hùng ghi lại cuộc nói chuyện giữa ông Hùng với Vương Duy A gồm 02 file âm thanh: “20200515090102.m4a” và “20200527141024.m4a”; mẫu so sA là 01 USB có lưu giữ file ghi âm ghi lại lời khai của Vương Duy A vào ngày 12/7/2021 tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Kết luận giám định số 6018/C09-P6 ngày 28/10/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các file âm thanh mẫu cần giám định.

- Tiếng nói của người đàn ông xưng “em”, được gọi là “A” trong 02 file âm thanh mẫu cần giám định và tiếng nói của Vương Duy A trong mẫu so sA là của cùng một người.

Ngày 14/7/2022, cơ quan điều tra có Công văn số 1686 gửi Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đề nghị cung cấp phụ lục bản dịch của file ghi âm “20200527141024.m4a” từ phút thứ 10 đến phút thứ 60.

Ngày 27/9/2022, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đã có Công văn phúc đáp số 2653/C09-P6 về việc chuyển nội dung hội thoại thành văn bản từ phút thứ 10 đến phút thứ 60. Chi tiết trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định gồm 17 trang A4. (BL68-77). Trong đó trang 5 (bút lục 71) có giọng nói của A thể hiện: ***“Tất cả...em cầm của anh là 300 triệu”***.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 10/2019, con trai ông Hùng là Nghiêm Văn Cường (SN:1985, HKTT: Phượng Dực, Phú Xuyên, Hà Nội) bị cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội khởi tố về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự với khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Anh Dương Đức Thái (SN:1992, HKTT: Phượng Dực, Phú Xuyên, Hà Nội- là em rể của Cường) giới thiệu ông đến gặp Vương Duy A tại nhà A ở số 93, ngõ 53 Ngõa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm,

Hà Nội để xin giảm án cho Cường. Khi gặp ông Hùng, A nói với ông Hùng A trước đây là công an, có quan hệ xã hội rộng, A đã lo chạy được nhiều vụ việc về án ma túy, A có thể xin giảm án cho Cường xuống 36 tháng tù với chi phí hết 800.000.000 đồng. Do tin tưởng A nên cuối năm 2019, đầu năm 2020, ông Hùng đã 03 lần đưa tiền cho Vương Duy A, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất vào gần tết năm 2019: ông Hùng đưa cho A số tiền 150.000.000 đồng tại nhà A ở số 93, ngõ 53 Ngọa Long, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Quá trình giao tiền có chị Dương KhA Ni (SN: 1990, HKTT: Phụng Dục, Phú Xuyên, Hà Nội- là vợ anh Nghiêm Văn Cường) và anh Dương Đức Thái chứng kiến.

Lần thứ hai (cách lần thứ nhất khoảng 1 tháng): cũng tại nhà A, ông Hùng đưa cho A 100.000.000 đồng. Quá trình giao tiền có chị Ni và chị Nguyễn Thị Liên (SN: 1978, HKTT: Phụng Dục, Phú Xuyên, Hà Nội - là hàng xóm của ông Hùng) chứng kiến (chị Liên cũng có con trai bị khởi tố trong cùng vụ án với con ông Hùng).

Lần thứ ba vào đầu năm 2020: A dẫn theo luật sư Nguyễn Hồng Thái (SN:1977, HKTT: 2/5/10 Phú Lương, Hà Đông, Hà Nội) đến nhà ông Hùng tại xã Phụng Dục, Phú Xuyên, Hà Nội. Tại đây ông Hùng đã đưa cho A 50.000.000 đồng (có sự chứng kiến của bà Doãn Thị Kim Anh - vợ ông Hùng). Đồng thời ông Hùng đã ký hợp đồng pháp lý với Công ty luật TNHH Hồng Thái để bào chữa cho anh Nghiêm Văn Cường.

Tổng số tiền ông Hùng đưa cho A là 300.000.000 đồng. Tất cả các lần giao tiền đều không viết giấy biên nhận vì A bảo nếu không tin tưởng thì A sẽ không giúp. Ngoài ra ông Hùng còn đưa A số tiền 30.000.000 đồng là tiền thuê luật sư Nguyễn Hồng Thái bào chữa cho con ông Hùng.

Tháng 4/2020, Nghiêm Văn Cường (con trai ông Hùng) bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt 09 năm tù về tội: Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi biết kết quả xét xử, thấy A không lo giảm án được cho con mình như đã hứa hẹn, ông Hùng đi cùng anh Nguyễn Tiến Dũng (SN: 1973, HKTT: Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội) và anh Nguyễn Đình Hưng (SN 1981, HKTT: Minh Khai, Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội) đến gặp A để đòi lại tiền nhưng A không trả. Nên ông Hùng đã đến cơ quan Công an trình báo.

Tại cơ quan điều tra, Vương Duy A không thừa nhận mình đã nhận số tiền 300.000.000 đồng để lo chạy án cho con ông Hùng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai người làm chứng là anh Dương Đức Thái, chị Nguyễn Thị Liên, chị Dương KhA Ni, bà Doãn Thị Kim Anh. Tất cả những người trên đều khẳng định có chứng kiến việc ông Hùng giao tiền cho A để A lo giảm án cho Nghiêm Văn Cường như ông Hùng trình báo. Cơ quan điều tra

tiến hành cho chị Nguyễn Thị Liên, anh Dương Đức Thái, chị Dương KhA Ni, bà Doãn Thị Kim Anh nhận dạng A qua ảnh, kết quả họ đều nhận dạng được và xác định Vương Duy A là người đã nhận tiền từ ông Hùng để lo giảm án cho Nghiêm Văn Cường.

Anh Nguyễn Tiến Dũng và anh Nguyễn Đình Hưng đều khai nhận khi đến nhà Vương Duy A cùng ông Nghiêm Văn Hùng có chứng kiến A thừa nhận việc nhận từ ông Hùng số tiền 300.000.000 đồng để lo giảm án cho Nghiêm Văn Cường và hứa sẽ trả lại cho anh Hùng số tiền 280.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Vương Duy A và ông Nghiêm Văn Hùng. Quá trình đối chất A khai nhận chỉ giúp ông Hùng thuê luật sư Nguyễn Hồng Thái tại công ty luật TNHH Hồng Thái. Tại file ghi âm ông Hùng cung cấp cho cơ quan điều tra A thừa nhận A nói nhận của ông Hùng 300.000.000 đồng là vì A tin tưởng ông Hùng sẽ đưa A 300.000.000 đồng nên A nói như vậy nhưng thực tế ông Hùng không đưa tiền cho A. Ông Hùng hứa đưa A 300.000.000 đồng để A thuê luật sư giảm nhẹ cho con trai ông Hùng. A khai nhận mình không có mối quan hệ gì với ông Hùng, trước đó chưa từng nhận lo giảm án hay thuê luật sư cho trường hợp nào. Sau khi ông Hùng ký hợp đồng thuê luật sư bào chữa thì A còn trả tiền hợp đồng thuê luật sư cho ông Hùng.

Quá trình điều tra, mặc dù A không thừa nhận mình đã cầm số tiền trên nhưng căn cứ vào lời khai của người bị hại, người làm chứng, người liên quan, kết luận giám định file ghi âm giọng nói của A cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ khẳng định: Khoảng cuối năm 2019, đầu năm 2020, Vương Duy A không có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong việc điều tra, truy tố, xét xử đối với vụ án Nghiêm Văn Cường (là con ông Hùng) nhưng A vẫn nhận số tiền 300.000.000 đồng từ ông Nghiêm Văn Hùng để hứa hẹn lo giảm án cho anh Cường sau đó chiếm đoạt số tiền trên.

Đối với số tiền 30.000.000 đồng ông Hùng khai đã đưa A để A trả tiền thuê luật sư Thái, A khai không nhận số tiền này của ông Hùng và A phải bỏ ra 25.000.000 đồng để trả tiền thuê luật sư cho ông Hùng, ông Hùng chưa trả lại A. Luật sư Nguyễn Hồng Thái khai sau khi ký hợp đồng thuê luật sư, A có chuyển cho ông 25.000.000 đồng nhưng sau đó A lại mượn số tiền trên của ông. Quá trình điều tra xác định có việc luật sư Thái tham gia bào chữa cho con ông Hùng nên xét thấy đây là quan hệ dân sự giữa các bên, không liên quan đến hành vi phạm tội của A.

Quá trình điều tra, ngày 24/2/2023 và ngày 18/3/2023, bà Nguyễn Thị Mai H (là vợ Vương Duy A) đã chuyển cho ông Nghiêm Văn Hùng tổng số tiền 300 triệu đồng để khắc phục H quả cho bị cáo.

Ông Nghiêm Văn Hùng đã nhận đủ 300.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 97/CT-VKSRTL ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Vương Duy A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại ông Nghiêm Văn Hùng có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận đủ số tiền 300.000.000 đồng và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vương Duy A mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 13.

- Luật sư Trần Quốc Hùng - Văn phòng luật sư Trần Quốc Hùng – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện VKS đã truy tố, nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, bị cáo bị nhiều bệnh mãn tính phải thường xuyên điều trị đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, lời khai người làm chứng, người bị hại và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng cuối năm 2019 đầu năm 2020, Vương Duy A đã dùng thủ đoạn gian dối: tự giới thiệu mình có nhiều mối quan hệ quen biết, có thể xin giảm án cho con trai ông Nghiêm Văn Hùng. Tin tưởng thông tin A đưa ra là có thật, tại nhà Vương Duy A ở phường Minh Khai quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội và nhà ông Nghiêm Văn Hùng ở xã Phụng Dực, huyện Phú Xuyên, Hà Nội, ông Hùng đã đưa cho A tổng số tiền 300.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền của ông Hùng, A không làm bất kỳ một thủ tục gì và chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên. Gia đình A đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho ông Hùng 300.000.000 đồng.

Hành vi của Vương Duy A đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự. Do tài sản bị cáo chiếm đoạt trên 200 triệu đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

- Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án năm 2007 về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã được xóa án tích).

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án năm 1995 về tội Vi phạm các quy định về quản lý và bảo vệ đất đai (chưa được xóa án tích), lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo để bồi thường cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các

tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đủ số tiền bị cáo bồi thường là 300.000.000 đồng và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xét.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 màu hồng đã qua sử dụng, lắp sim số 0903494855 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Vương Duy A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vương Duy A **07(bảy) năm 03(ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2023

2. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 màu hồng, dung lượng 128GB, số imei 355178634872936, lắp sim số 0903494855 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy bên trong, tại thời điểm bàn giao không kiểm tra số thuê bao.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 188/23 ngày 20/6/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vương Duy A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phụng

